TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐST-DS	*Quận Lê Chân, ngày 08 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P; trụ sở chính: Số 41&45 L, phường B, quận A, thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Minh T – Cán bộ THN hiện trường, địa chỉ: Số 83 T, quận N, thành phố H (theo văn bản ủy quyền số 19.4/2021/UQ-OCB ngày 19/4/2021).

- Bị đơn: Ông Bùi Quang V và bà Phạm Thị Thu H; ĐKHKTT: Số 6/4/128 H, phường H, quận L, thành phố H; chỗ ở: Số 13/136 N, phường C, quận L, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Tính đến ngày 30/6/2021, ông Bùi Quang V và bà Phạm Thị Thu H còn nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền là: 1.984.677.989 đồng (một tỷ, chín trăm tám mươi tư triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, chín trăm tám mươi chín đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 1.863.957.628 đồng (một tỷ, tám trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn, sáu trăm hai mươi tám đồng);

- Nợ lãi trong hạn: 5.387.847 đồng (năm triệu, ba trăm tám mươi bảy nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng);

- Nợ lãi phạt quá hạn: 115.332.514 đồng (một trăm mười lăm triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, năm trăm mười bốn đồng).

2.2. Về phương thức thanh toán:

Ông Bùi Quang V và bà Phạm Thị Thu H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ tính đến ngày 30/6/2021 cho Ngân hàng TMCP P theo lộ trình như sau:

- Chậm nhất đến ngày 30/7/2021, ông V và bà H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) trừ vào nợ gốc;

- Chậm nhất đến ngày 30/8/2021, ông V và bà H thanh toán tiếp cho Ngân hàng TMCP P số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) trừ vào nợ gốc;

- Chậm nhất đến ngày 30/9/2021, ông V và bà H thanh toán tiếp cho Ngân hàng TMCP P số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) trừ vào nợ gốc;

- Chậm nhất đến ngày 30/10/2021, ông V và bà H thanh toán toàn bộ số nợ còn lại đối với các khoản vay cho Ngân hàng TMCP P.

Kể từ ngày 01/7/2021, ông Bùi Quang V và bà Phạm Thị Thu H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh tính trên nợ gốc tương ứng với thời gian chậm thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, ông Bùi Quang V và bà Phạm Thị Thu H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán khoản vay theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP P có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng, bao gồm:

- Xe ô tô con màu vàng nhãn hiệu MAZDA, biển kiểm soát 15A-269.64, tên chủ xe là Bùi Quang V, địa chỉ số 6/4/128 H, Lê Chân, Hải Phòng theo Chứng nhận đăng ký xe oto số 035880 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 18/8/2016 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0470/2016/BĐ ngày 22/8/2016 tại Văn phòng công chứng Gia Phúc, Hải Phòng, số công chứng 4426/2016, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD;

- Quyền sử dụng diện tích 70,5m2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 49, tờ bản đồ số 06, địa chỉ số 13/136 N, phường C, quận L, thành phố H, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số

CN180096 do UBND quận Lê Chân cấp ngày 17/5/2018 cho ông Bùi Quang V và bà Phạm Thị Thu H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0163/2018/BĐ ngày 18/5/2018 tại Văn phòng công chứng Gia Phúc, Hải Phòng, số công chứng 2839/2018, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ, ông Bùi Quang V và bà Phạm Thị Thu H phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP P, trường hợp còn thừa thì trả lại cho chủ tài sản bảo đảm.

3. Về án phí: Ông Bùi Quang V và bà Phạm Thị Thu H chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 35.770.170 đồng (ba mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn, một trăm bảy mươi đồng) để sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 35.500.000 đồng (ba mươi lăm triệu, năm trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0014422 ngày 14 tháng 5 năm 2021.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng